

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 31/08/2026 đến 09/09/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			31/08	01/09	02/09	03/09	04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	268	232	247	292	331	364	387	397	395	379
		Time_max	19h00	23h00	6h16	7h27	9h00	10h00	11h00	12h00	13h00	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	131	134	117	93	69	50	41	43	46	55
		Time_min	9h14	12h58	15h10	17h05	18h45	20h13	21h34	23h00	0h00	0h26
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	186	201	214	226	238	253	269	279	281	273
		Time_max	2h00	3h06	4h28	6h00	8h00	10h00	11h28	12h29	13h20	14h05
	Nước ròng	Hmin (cm)	89	98	68	42	23	11	8	8	12	21
		Time_min	9h11	20h43	21h02	21h35	22h15	23h01	23h54	0h00	1h00	2h23
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	237	235	248	272	298	326	351	365	367	356
		Time_max	18h24	1h13	5h00	7h00	8h24	11h00	12h00	13h10	14h12	15h12
	Nước ròng	Hmin (cm)	132	160	153	112	78	53	51	41	41	52
		Time_min	9h09	10h49	20h26	21h18	22h18	23h25	23h00	0h38	1h55	3h14
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	284	280	284	298	328	357	373	375	364	342
		Time_max	0h00	2h00	4h21	7h05	11h00	12h05	13h00	14h00	15h00	16h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	158	189	148	113	87	75	69	60	59	67
		Time_min	8h21	19h48	20h45	21h46	22h52	23h00	0h04	1h22	2h44	4h01
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	213	226	235	240	242	248	259	273	277	268
		Time_max	2h00	3h00	4h00	5h12	7h00	9h00	11h24	13h03	14h00	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	82	103	99	74	55	48	42	37	37	39
		Time_min	9h06	9h55	21h39	22h18	23h05	23h00	0h01	1h14	2h43	4h08
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	124	131	136	136	134	127	119	113	112	113
		Time_max	2h00	2h18	3h00	4h00	4h22	5h20	7h00	9h00	10h10	11h23
	Nước ròng	Hmin (cm)	42	44	45	39	36	36	40	40	46	50
		Time_min	8h30	9h05	21h10	21h42	22h19	23h03	23h56	0h00	1h07	3h00
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	126	128	132	136	137	137	136	134	133	133
		Time_max	12h17	1h00	1h02	1h29	2h03	3h00	4h00	5h00	6h23	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	80	82	76	71	66	61	57	53	52	54
		Time_min	18h38	6h48	7h39	8h40	9h51	11h14	12h38	13h50	14h48	15h37
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	128	134	138	145	150	153	154	152	148	144
		Time_max	23h59	23h00	23h00	0h27	1h00	2h00	2h24	3h23	5h00	6h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	72	64	58	52	47	41	36	33	33	36
		Time_min	5h36	6h36	7h42	8h56	10h20	11h42	12h49	13h41	14h24	15h00
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	153	157	159	164	168	169	166	165	168	170
		Time_max	11h12	23h59	23h00	0h06	1h00	1h24	3h00	5h15	7h00	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	91	85	80	78	75	70	63	58	57	61
		Time_min	5h37	6h28	7h27	8h36	9h58	11h33	13h03	14h03	14h47	15h23
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	179	170	179	187	195	200	203	205	204	203
		Time_max	12h06	13h05	1h00	1h24	2h00	3h00	4h00	5h00	6h11	7h29
	Nước ròng	Hmin (cm)	135	131	124	117	110	103	96	93	94	100
		Time_min	18h46	6h52	8h00	9h15	10h44	12h23	13h43	14h43	15h31	16h14
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	150	134	141	150	166	181	193	202	205	202
		Time_max	11h25	14h00	23h00	2h00	2h30	3h29	4h25	5h18	6h09	7h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	105	101	83	63	44	30	23	23	29	41
		Time_min	19h23	7h00	9h03	10h23	11h26	12h22	13h12	14h00	14h45	15h28
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	263	254	258	271	283	294	297	296	288	278
		Time_max	13h21	14h23	2h00	2h14	3h00	3h00	4h00	4h19	5h30	7h20
	Nước ròng	Hmin (cm)	183	173	157	145	137	134	132	131	132	138
		Time_min	19h44	7h50	8h42	9h39	10h43	12h00	13h27	14h57	16h10	17h06
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	370	364	365	365	366	360	349	343	358	368
		Time_max	16h00	16h23	4h12	5h00	5h00	5h28	6h15	0h25	1h00	1h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	142	138	122	113	108	104	94	81	71	70
		Time_min	21h46	10h12	10h56	11h49	12h53	14h10	15h32	16h46	17h47	18h39
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	365	349	358	371	383	392	398	400	401	400
		Time_max	12h13	13h23	1h00	1h17	2h00	3h00	4h00	5h00	6h24	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	303	299	288	278	269	258	249	245	245	252
		Time_min	18h59	7h04	8h20	9h42	11h15	12h51	14h06	15h04	15h51	16h32

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			31/08	01/09	02/09	03/09	04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	314	306	301	298	299	309	324	334	338	336
		Time_max	4h00	17h11	18h00	19h00	20h00	11h00	12h00	12h24	13h01	0h05
	Nước ròng	Hmin (cm)	149	154	155	139	118	96	78	67	64	72
		Time_min	9h26	23h08	23h00	0h52	2h24	3h31	4h27	5h18	6h04	6h45
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	110	113	116	118	120	122	123	123	122	119
		Time_max	3h00	4h00	5h00	6h08	8h00	9h04	11h00	11h24	12h01	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	98	93	89	86	84	84	85	85	87	89
		Time_min	19h28	20h00	20h47	21h33	22h23	23h18	0h00	0h19	1h24	2h32
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	99	99	103	109	115	120	121	120	117	112
		Time_max	2h19	4h00	13h00	13h00	11h07	12h00	12h08	13h00	13h02	13h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	75	70	65	62	62	58	55	53	52	54
		Time_min	20h34	21h22	22h16	23h17	23h00	0h22	1h33	2h43	3h46	4h39

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.
Tin phát lúc: 09h30 ngày 31/08/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VÂN
Dự báo viên



Dương Ngọc Tiến